TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CĐ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 20/2024/HS-ST Ngày: 10 - 4 - 2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Hải Âu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thành Phương

Ông Trần Văn Cường

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Văn Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Mỹ Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST – HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trịnh Minh V, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Số 29/15 đường Liên tỉnh 5, phường 5, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện tại: Ấp Cầu Xây, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Đệ sinh năm 1963 và bà Lê Thị Tiền sinh năm 1961 (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong giá đình; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện CĐ từ ngày 29/11/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Cầu Xây, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An.

- Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Cầu Xây, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1948 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Cầu Xây, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 29/11/2023, lực lượng Công an huyện CĐ tiến hành kiểm tra nhà trọ Xí Ngầu ở ấp Cầu Xây, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An. Qua kiểm tra phòng trọ số 4, Công an phát hiện Trịnh Minh V đang cất giấu 01 (một) gói nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy để trên cái hộp giấy màu xám có ghi chữ GUCCI, Vũ khai đó là chất ma túy Vũ cất giấu nhằm để sử dụng nên Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong chất nghi là ma túy và gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1244/KL-KTHS ngày 06/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép được đóng gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2668 gam, loại Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: không có. Bản ảnh giám định gồm 08 bản ảnh được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1236 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1244.

Quá trình điều tra, Trịnh Minh V khai nhận: Vào khoảng giữa tháng 11 năm 2023, Trịnh Minh V sống lang thang không có nơi cư trú ổn định đến sống trọ cùng với Nguyễn Văn K tại phòng trọ số 4, nhà trọ Xí Ngầu thuộc ấp Cầu Xây, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An, phòng trọ này là do anh Huỳnh Thanh T thuê. Do nghiện ma túy nên vào khoảng 23 giờ ngày 28/11/2023, Vũ đi một mình đến khu vực Quận 4, Tp.Hồ Chí Minh mua 01 (một) gói ma túy đá với số tiền 300.000 đồng của một người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ. Vũ đem gói ma túy về phòng trọ, lúc đó Kim đang ngủ ở trên gác, Vũ lấy một ít ra để sử dụng một mình, số mà túy còn lại Vũ để trên 01 (một) cái hộp giấy hình chữ nhật màu xám có ghi chữ GUCCI để ở trên sàn gần góc tường, để dành sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/11/2023, lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ phát hiện số ma túy nêu trên.

Ngoài số ma túy đã thu giữ, quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện CĐ còn tạm giữ của Trịnh Minh V: 01 (một) cái hộp hình chữ nhật màu xám có ghi chữ GUCCI có kích thước (16x24x4)cm; 01 (một) bộ dụng sử dụng ma túy đá kích thước (06x23)cm và 02 (hai) nỏ thủy tinh, mỗi nỏ dài 13cm, tại phòng trọ nơi Vũ ở.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKSCĐ ngày 25/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An đã truy tố Trịnh Minh V về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Minh V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, do bị cáo nghiện ma túy nên có hành vi cất giấu ma túy trong phòng trọ số 4 nhà trọ Xí Ngầu thuộc ấp Cầu Xây, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An 01 (một) gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2668 gam, để dành sử dụng cho bản thân thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ truy tố Trịnh Minh V về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng người, đúng tội, không oan. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Trịnh Minh V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Minh V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/11/2023.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định có có khối lượng 0,1236 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1244; 01 (một) cái hộp hình chữ nhật màu xám có ghi chữ GUCCI có kích thước (16x24x4)cm; 01 (một) bộ dụng sử dụng ma túy đá kích thước (06x23)cm và 02 (hai) nỏ thủy tinh, mỗi nỏ dài 13cm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án dã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nguyễn Văn K, Huỳnh Thanh T vắng mặt. Tuy nhiên những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/11/2023, Trịnh Minh V do nghiện ma túy, có hành vi cất giấu trong phòng trọ số 4 nhà trọ Xí Ngầu thuộc ấp Cầu Xây, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An 01 (một) gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2668 gam, để dành sử dụng cho bản thân thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Trịnh Minh V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Trịnh Minh V có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đánh giá tính chất mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, yếu tố nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình hình tội phạm về ma túy ở địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời góp phần trong công tác phòng chống tội phạm và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1236 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1244, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) cái hộp hình chữ nhật màu xám có ghi chữ GUCCI có kích thước (16x24x4)cm; 01 (một) bộ dụng sử dụng ma túy đá kích thước (06x23)cm và 02 (hai) nỏ thủy tinh, mỗi nỏ dài 13cm. Xét thấy, vật chứng trên là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với Nguyễn Văn K sống cùng với Vũ tại phòng trọ, kết quả xét nghiệm Kim dương tính với ma túy. Kim khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 26/11/2023, còn việc Vũ mua ma túy về sử dụng và cất giấu vào ngày 28/11/2023 thì Kim không biết và không có sử dụng chung ma túy với Vũ nên không đồng phạm với Vũ. Kim có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ sang Công an huyện để xem xét xử lý hành chính, là phù hợp quy định pháp luật.

[9] Đối với người thanh niên mà Vũ khai đã bán ma tuý cho Vũ tại khu vực Quận 4, Tp.Hồ Chí Minh, do không biết rõ họ tên, địa chỉ nên không làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an huyện CĐ có Công văn thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp điều tra xử lý theo quy định pháp luật, là phù hợp.

[10] Đối với một bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 02 (hai) cái nỏ bằng thủy tinh thu giữ trong phòng trọ, Vũ khai nhận là của người bán ma túy bán lại cho Vũ dùng để sử dụng ma túy. Vũ có hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CĐ chuyển hồ sơ sang Công an huyện CĐ để xem xét xử lý hành chính.

[11] Riêng anh Huỳnh Thanh T là người thuê phòng trọ cho Vũ ở cùng nhưng không biết việc Vũ tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Trịnh Minh V **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/11/2023.

Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tiếp tục tạm giam bị cáo Trịnh Minh V 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án ngày 10/4/2024 để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu vật còn lại sau giám định có có khối lượng 0,1236 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1244;

- 01 (một) cái hộp hình chữ nhật màu xám có ghi chữ GUCCI có kích thước (16x24x4)cm;

- 01 (một) bộ dụng sử dụng ma túy đá kích thước (06x23)cm và 02 (hai) nỏ thủy tinh, mỗi nỏ dài 13cm.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu ngày 25/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CĐ, tỉnh Long An)

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Minh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án có quyên kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện CĐ;
- CC THADS huyện CĐ;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Công an huyện CĐ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Hải Âu